

## XÁC ĐỊNH PHƯƠNG THỨC THÍCH HỢP NUÔI GÀ MÍA THƯƠNG PHẨM

*Ngô Thị Kim Cúc<sup>1</sup> và Hoàng Thị Thúy<sup>2</sup>*

<sup>1</sup>Viện Chăn nuôi, <sup>2</sup>Trường Đại học Nông Lâm Bắc Giang

Tác giả liên hệ: Ngô Thị Kim Cúc. Tel: 098 916 06 53; Email: cucngokim@yahoo.com

### TÓM TẮT

Mục tiêu của đề tài nhằm đánh giá được năng suất, chất lượng thịt và hiệu quả kinh tế của gà Mía thương phẩm ở các phương thức chăn nuôi khác nhau. Nghiên cứu được tiến hành trên đàn gà Mía thương phẩm nuôi từ 01 ngày tuổi đến 15 tuần tuổi với hai phương thức chăn nuôi khác nhau là bán chăn thả và nuôi nhốt tại Trung tâm Nghiên cứu Gia cầm Thụy Phương, Viện Chăn nuôi.

Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng tỷ lệ nuôi sống của các phương thức nuôi nhốt và phương thức nuôi bán chăn thả lần lượt là 90,66% và 91,33%. Khi kết thúc 15 tuần tuổi ở phương thức nuôi nhốt hoàn toàn và bán chăn thả lần lượt là 1382,13 g/con và 1335,02 g/con. Tiêu tốn thức ăn/kg tăng khối lượng ở phương thức bán chăn thả đạt là 3,66 kg và phương thức nuôi nhốt là 3,48kg.

Tỷ lệ thân thịt, tỷ lệ đùi và tỷ lệ thịt lườn của gà Mía ở cả 2 phương thức chăn nuôi là cao không có sự khác nhau giữa tỷ lệ thịt đùi ở con trống và con mái cũng như giữa các phương thức chăn nuôi. Tỷ lệ thân thịt và tỷ lệ thịt ngực thì có sự khác nhau giữa con trống và con mái nhưng không khác nhau giữa các phương thức chăn nuôi. Tỷ lệ mỡ bụng là có sai khác có ý nghĩa thống kê giữa con trống và con mái và phương thức chăn nuôi. Tỷ lệ vật chất khô ở thịt đùi là 23,68 - 23,69% và thịt lườn là 25,93 - 25,97%. Tỷ lệ protein trong thịt đùi là 19,13 - 19,20% và trong thịt lườn là 22,47 - 22,62%.

Chênh lệch thu-chi đạt cao nhất phương thức nuôi bán chăn thả đạt 3.760.669 đồng khi nuôi 100 con gà Móng. Như vậy phương thức nuôi để cho hiệu quả kinh tế cao là phương thức nuôi bán chăn thả.

**Từ khóa:** *gà mía, hệ thống sản xuất gà, gà địa phương*

### ABSTRACT

#### **Asuitable production system rearing broiler Mía chicken**

The objective of this study was to determine a suitable production system rearing broiler Mía chicken. The broiler Mía chicken reared in the semi-intensive and intensive production system. The results showed that the average survivability of the broiler Móng chicken from 0 to 15 weeks of age in the semi-intensive and intensive production system was from 90.66 to 91.33%, respectively. The average body weight at 15 weeks varied between 1335.02g in the semi-intensive production system to 1382.13g in the intensive production system. Feed conversion ratio (PCR)/kg increased body weight at 15 weeks of age was from 3.48 to 3.66 kg. The ratio of dry matter in thigh meat and breast meat was from 23.68 – 23.69% and from 25.93 – 25.97%, respectively. The ratio of protein in thigh meat and in breast meat varied from 19.13 to 19.20% and from 22.47 to 22.62%, respectively. The highest benefit was 3.760.669 Vietnamese Dong in the semi-intensive production system for 100 broiler Móng chicken.

**Keywords:** *Mía chicken, chicken production system, Vietnamese local chicken*